

Số: 86/QĐ-VACE

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân

BAN THƯỜNG VỤ HỘI KINH TẾ XÂY DỰNG VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-BNV ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam;

Căn cứ kết quả sát hạch cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng đã được Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam tổ chức trong thời gian qua;

Xét đề nghị của Tổng Thư ký Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II và hạng III cho 183 cá nhân đủ điều kiện hoạt động trong lĩnh vực Định giá xây dựng và Quản lý dự án đầu tư xây dựng.

(có danh sách kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Hội Kinh tế xây dựng và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP Hội, Hu3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Trân Hồng Mai

Danh sách các cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng
(Kèm theo Quyết định số 86/QĐ-VACE ngày 26 tháng 11 năm 2025 của
Ban Thường vụ Hội Kinh tế xây dựng Việt Nam)

STT	Số Chứng chỉ	Họ và tên	Năm Sinh	Số CMND/hộ chiếu/thẻ	Lĩnh vực cấp	Hạng
1	KTE-00145507	Nguyễn Văn Long	15/04/1990	074090007423	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
2	KTE-00209225	Nguyễn Tấn Lợi	08/06/1998	092098000768	Định giá xây dựng	III
3	KTE-00091392	Nguyễn Tài	01/03/1975	054075004223	Định giá xây dựng	II
4	KTE-00111642	Nguyễn Thế Tuấn Anh	27/03/1973	046073000282	Định giá xây dựng	II
5	KTE-00111641	Nguyễn Văn Linh	29/11/1992	083092010944	Định giá xây dựng	II
6	KTE-00209226	Phạm Văn Thanh Phong	10/10/1975	082075018710	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
7	KTE-00209227	Nguyễn Nhật Trường	29/12/1999	083099011670	Định giá xây dựng	III
8	KTE-00048721	Nguyễn Duyệt Thanh	02/03/1981	091081003067	Định giá xây dựng	III
9	KTE-00209228	Nguyễn Bích Tô	19/12/1984	091084010431	Định giá xây dựng	III
10	KTE-00209229	Nguyễn Thị Bảo Trâm	03/07/1990	082190010680	Định giá xây dựng	III
11	KTE-00209230	Lê Thị Minh Nguyệt	24/03/1982	083182019182	Định giá xây dựng	III
12	KTE-00191090	Nguyễn Phương Nam	28/02/1993	054093011114	Định giá xây dựng	III
13	KTE-00209231	Võ Thế Toàn	08/09/1982	056082006926	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
14	KTE-00034442	Nguyễn Minh Quân	03/08/1987	060087007857	Định giá xây dựng	III
15	KTE-00209232	Đoàn Xuân Hải	14/01/1987	015087000188	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
16	KTE-00067101	Lê Văn Đình	06/12/1989	066089012606	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
17	KTE-00209233	Đào Văn Dũng	28/02/1989	001089007357	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
18	KTE-00004808	Phạm Văn Thi	03/02/1983	038083028792	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
19	KTE-00007416	Phạm Ngọc Hào	10/05/1991	066091017839	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
20	KTE-00205781	Nguyễn Tấn Phát	12/10/1998	087098000867	Định giá xây dựng	III
21	KTE-00205782	Trần Duy Trinh	25/12/1999	052099002846	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
22	KTE-00209234	Đỗ Lâm Đông Du	28/10/1996	095096003515	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
23	KTE-00209235	Huỳnh Thanh Hải	20/12/1999	052099007106	Định giá xây dựng	III
24	KTE-00088146	Nguyễn Thái Sơn	16/01/1977	040077799491	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
25	KTE-00203740	Lê Nguyễn Thanh Duy	01/04/1997	083097000014	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
26	KTE-00157185	Lê Trường Giang	24/08/1990	064090009882	Định giá xây dựng	III
27	KTE-00209236	Lê Hoàng Kiên	22/12/1988	091088016148	Định giá xây dựng	III
28	KTE-00206329	Nguyễn Khắc Nhu	13/02/1980	082080007585	Định giá xây dựng	III
29	KTE-00209237	Lê Thị Lệ Thúy	20/08/1994	054194001491	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
30	KTE-00209238	Phan Huy Dũng	14/05/1985	040085000751	Định giá xây dựng	III
31	KTE-00108098	Vũ Thị Thu Hòa	13/03/1975	019175001464	Định giá xây dựng	II
32	KTE-00111300	Đặng Thị Thùy Dung	04/11/1995	042195010811	Định giá xây dựng	II

33	KTE-00033899	Đới Hùng Cường	23/11/1977	062077002635	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
34	KTE-00069264	Trịnh Huỳnh Anh Thi	14/06/1984	079184023200	Định giá xây dựng	II
35	KTE-00209239	Nguyễn Thị Thu Thảo	30/11/1995	080195014405	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
36	KTE-00061592	Bùi Phúc Đù	15/12/1982	001082048858	Định giá xây dựng	II
37	KTE-00205904	Nguyễn Thị Thu Hoài	24/01/1994	087194005217	Định giá xây dựng	III
38	KTE-00209240	Huỳnh Văn Bằng	09/06/1992	087092012622	Định giá xây dựng	III
39	KTE-00209241	Nguyễn Thanh Tú	13/07/1989	083089016028	Định giá xây dựng	III
40	KTE-00067285	Trần Duy Tân	27/12/1975	075075001092	Định giá xây dựng	III
41	KTE-00097960	Ngô Trung Dương	16/12/1970	045070000355	Định giá xây dựng	III
42	KTE-00050448	Hách Văn Công	02/05/1988	038088019881	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
43	KTE-00005998	Võ Quang Kiệt	10/02/1991	080091010537	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
44	KTE-00209242	Đoàn Thị Lá	20/06/1989	027189013697	Định giá xây dựng	III
45	KTE-00111283	Lê Tuấn Anh	01/01/1994	038094003763	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
46	KTE-00093361	Nguyễn Thanh Sang	25/09/1990	075090021047	Định giá xây dựng	II
47	KTE-00155948	Đặng Đức Độ	04/01/1976	060076000139	Định giá xây dựng	III
48	KTE-00073433	Thái Tân Giao	10/08/1986	079086002790	Định giá xây dựng	III
49	KTE-00183237	Lê Phương Nam	11/03/1997	096097008708	Định giá xây dựng	III
50	KTE-00071504	Mai Đức Quý	18/09/1972	033072017602	Định giá xây dựng	III
51	KTE-00071123	Võ Hoàng Huân	29/08/1984	080084000024	Định giá xây dựng	II
52	KTE-00061862	Lê Nguyễn Minh Thành	22/01/1989	079089001835	Định giá xây dựng	III
53	KTE-00165747	Phạm Quang Anh	15/04/1997	079097009713	Định giá xây dựng	III
54	KTE-00102673	Phạm Quốc Anh	07/09/1986	086086006763	Định giá xây dựng	III
55	KTE-00061064	Trần Minh Trung	14/03/1971	086071008982	Định giá xây dựng	III
56	KTE-00172354	Nguyễn Văn Quý	12/07/1993	049093007141	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
57	KTE-00115242	Huỳnh Trung Quân	26/10/1981	080081006363	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
58	KTE-00103937	Huỳnh An Khang	08/07/1994	080094010677	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
59	KTE-00082952	Nguyễn Duy Thịnh	10/08/1987	045087007536	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
60	KTE-00072961	Tạ Vĩnh Phát	28/04/1983	079083025275	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
61	KTE-00156099	Trần Như Quỳnh	01/01/1983	051183000502	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
62	KTE-00150332	Lê Văn Chuyển	06/02/1985	001085052662	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
63	KTE-00123102	Võ Đức Thuận	21/04/1978	056078009062	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
64	KTE-00138620	Võ Ngọc Tiết	02/10/1970	052070012821	Định giá xây dựng	II

					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
65	KTE-00087272	Lê Tuấn Anh	01/09/1986	056086001091	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
66	KTE-00170998	Nguyễn Hải Đăng	02/01/1997	056097005469	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
67	KTE-00209243	Lê Anh Duy	10/11/1998	056098007614	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
68	KTE-00099652	Bùi Công Hòa	07/08/1963	038063035830	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
69	KTE-00209244	Đỗ Tấn Bảo	15/04/1999	079099035732	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
70	KTE-00094550	Nguyễn Thành Luân	20/01/1983	054083004454	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
71	KTE-00197683	Lê Duy Tâm	19/10/1987	054087000027	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
72	KTE-00209245	Nguyễn Ngọc Thiện	19/11/1999	052099000167	Định giá xây dựng	III
73	KTE-00079278	Nguyễn Thế Phong	11/08/1980	086080012163	Định giá xây dựng	II
74	KTE-00209246	Trương Ngọc Hiền	12/08/1981	060081008713	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
75	KTE-00209247	Nguyễn Trọng Nhân	09/07/1996	083096000954	Định giá xây dựng	III
76	KTE-00082515	Nguyễn Văn Chính	10/12/1964	033064003178	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
77	KTE-00082514	Nguyễn Thế Tiến	08/10/1968	037068003041	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
78	KTE-00082516	Nguyễn Văn Đồng	01/04/1980	026080003546	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
79	KTE-00010345	Trần Văn Hà	02/02/1983	062083003876	Định giá xây dựng	III
80	KTE-00209248	Trần Bảo Trúc	24/02/1992	060192011585	Định giá xây dựng	III
81	KTE-00209249	Nguyễn Đình Huân	08/01/1978	049078015955	Định giá xây dựng	III
82	KTE-00182926	Cao Sơn	28/11/1977	068077000108	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
83	KTE-00209250	Nguyễn Thị Mỹ Liên	10/11/1997	080197006795	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
84	KTE-00209251	Đinh Thị Nhung	21/08/1997	033197001393	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
85	KTE-00209252	Nguyễn Ngọc Trâm	20/04/2000	070300009723	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
86	KTE-00011506	Trần Minh Nhật	10/11/1978	051078017424	Định giá xây dựng	II
87	KTE-00073857	Nguyễn Phạm Khánh Luân	11/04/1984	079084029729	Định giá xây dựng	III
88	KTE-00060584	Nguyễn Anh Tuấn	20/11/1976	068076000044	Định giá xây dựng	II
89	KTE-00209253	Nguyễn Viết Thuận	01/01/1999	060099000097	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
90	KTE-00209254	Nguyễn Phong Trần	28/06/1978	022078003239	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
91	KTE-00206849	Trần Đông Quý	30/01/1983	051083003958	Định giá xây dựng	III
92	KTE-00034280	Đoàn Ngọc Tú	26/10/1983	066083005745	Định giá xây dựng	III
93	KTE-00068830	Nguyễn Thị Hồng	22/02/1990	040190011069	Định giá xây dựng	II

					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
94	KTE-00182448	Phan Thị Kiều Tiên	20/07/1979	074179007457	Định giá xây dựng	III
95	KTE-00203703	Đỗ Hải Nam	15/05/1981	035081013556	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
96	KTE-00209255	Nguyễn Văn Phong	18/01/1981	083081007082	Định giá xây dựng	III
97	KTE-00190470	Nguyễn Văn Quyền	24/11/1991	049091010694	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
98	KTE-00056826	Phan Khắc Sỹ	15/02/1991	042091007814	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
99	KTE-00206535	Võ Khắc Kiên	03/02/1983	051083007989	Định giá xây dựng	III
100	KTE-00007401	Hoàng Phước Hải	12/02/1984	046084013876	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
101	KTE-00209256	Phạm Việt Hoàng	16/11/1997	035097002151	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
102	KTE-00209257	Nguyễn Văn Tung	17/09/1979	036079007958	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
103	KTE-00031930	Thái Hải Trí	14/01/1974	094074009426	Định giá xây dựng	II
104	KTE-00114181	Đào Xuân Khánh	02/01/1979	070079004812	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
105	KTE-00076370	Bùi Minh Nhựt	28/02/1993	080093008220	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	II
106	KTE-00209258	Phạm Văn Triệu	30/04/1986	052086010771	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
107	KTE-00091379	Nguyễn Cao Uyên Vi	06/08/1978	080178010797	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
108	KTE-00105362	Lưu Phước Vinh	22/07/1985	092085005717	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
109	KTE-00209259	Trần Văn Đông	04/11/1992	052092003081	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
110	KTE-00209260	Nguyễn Văn Văn	08/10/1999	049099013692	Định giá xây dựng	III
111	KTE-00096465	Đàm Quang Thiệp	14/11/1991	022091000752	Định giá xây dựng	III
112	KTE-00106491	Nguyễn Văn Hạnh	20/11/1981	036081024013	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
113	KTE-00071244	Nguyễn Văn Tú	23/10/1982	089082025760	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
114	KTE-00053211	Đặng Quốc Bình	24/02/1972	093072006381	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	II
115	KTE-00178933	Lê Thanh Phong	02/09/1988	056088003051	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
116	KTE-00113503	Đỗ Bùi Hải Triều	17/07/1990	072090002942	Định giá xây dựng	II
117	KTE-00113448	Nguyễn Vũ Hải Đăng	26/09/1993	072093002063	Định giá xây dựng	II
118	KTE-00209261	Nguyễn Hữu Thuận	12/04/1998	089098005247	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
119	KTE-00209262	Huỳnh Chí Khang	20/06/2000	089200023262	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
120	KTE-00138696	Tăng Nhị Long	25/03/1980	089080023346	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
121	KTE-00209263	Lại Tiến Lực	01/01/1986	072086006190	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III

122	KTE-00209264	Phạm Duy Khánh	28/05/1980	068080008549	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
123	KTE-00209265	Võ Bá Ngọc	28/10/1981	044081010204	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
124	KTE-00163937	Nguyễn Thành Nghi	07/09/1976	036076022707	Định giá xây dựng	III
125	KTE-00022540	Dương Thị Thanh Thảo	02/09/1973	074173000333	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
126	KTE-00022542	Ngô Lan Anh	18/11/1985	045185019505	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
127	KTE-00113445	Nguyễn Văn Cường	02/06/1995	052095018119	Định giá xây dựng	II
128	KTE-00209266	Trần Văn Toàn	19/05/1992	040092013437	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
129	KTE-00132852	Đoàn Phạm Quyết	02/06/1990	040090020303	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
130	KTE-00039772	Lê Hải Sơn	12/06/1977	082077016373	Định giá xây dựng	II
131	KTE-00139920	Nguyễn Hữu Lợi	30/06/1993	070093009366	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
132	KTE-00165855	Phạm Thị Thùy	15/09/1992	049192017235	Định giá xây dựng	II
133	KTE-00057298	Nguyễn Hùng Quang Hiền	22/09/1981	077081001002	Định giá xây dựng	II
134	KTE-00191132	Đoàn Lữ Mạnh Chiến	23/03/1995	042095019665	Định giá xây dựng	III
135	KTE-00209267	Nguyễn Trọng Hoàng	06/07/1999	027099002040	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
136	KTE-00209268	Nguyễn Thị Ngọc Ý	08/12/1996	054196005234	Định giá xây dựng	III
137	KTE-00087007	Nguyễn Duy Khang	17/08/1991	083091004710	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
138	KTE-00147288	Nguyễn Xuân Tiến	06/02/1990	052090022375	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
139	KTE-00136750	Hà Ngọc Hiền	10/04/1997	060197006785	Định giá xây dựng	III
140	KTE-00209269	Đặng Thị Minh	18/08/2000	042300002751	Định giá xây dựng	III
141	KTE-00204540	Nguyễn Bá Trường	09/10/1980	079080012912	Định giá xây dựng	III
142	KTE-00209270	Đoàn Văn Dương	27/03/1994	068094009277	Định giá xây dựng	III
143	KTE-00079557	Trần Phương Nam	06/01/1980	079080015937	Định giá xây dựng	II
144	KTE-00209271	Nguyễn Hạnh Vân	29/11/1989	079189005364	Định giá xây dựng	III
145	KTE-00203389	Nguyễn Thị Kiều Hân	13/11/1997	052197004147	Định giá xây dựng	III
146	KTE-00078541	Nguyễn Ngọc Huy	14/03/1975	094075016776	Định giá xây dựng	III
147	KTE-00101795	Lê Văn Linh	20/02/1986	052086003774	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
					Định giá xây dựng	III
148	KTE-00209272	Võ Minh Thiện	23/05/1992	086092008901	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
149	KTE-00030264	Đoàn Thế Giáp	08/01/1984	038084006547	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
					Định giá xây dựng	III
150	KTE-00169495	Nguyễn Mạnh Toàn	10/11/1974	079074021387	Định giá xây dựng	II
151	KTE-00105596	Bùi Văn Trung	13/06/1994	034094014748	Định giá xây dựng	III
152	KTE-00114958	Đoàn Quốc Việt	21/08/1984	077084002736	Định giá xây dựng	II
153	KTE-00209273	Tạ Văn Nhường	20/10/1994	024094000672	Định giá xây dựng	III

154	KTE-00037569	Đinh Ngọc Đức	03/06/1982	075082015499	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
155	KTE-00209274	Nguyễn Hữu Quý Hòa	07/01/1986	045086003233	Định giá xây dựng	III
156	KTE-00143844	Mai Võ Hoàng Mi	19/12/1997	083197002906	Định giá xây dựng	II
157	KTE-00028165	Mai Như Hải	10/12/1984	052084013473	Định giá xây dựng	III
158	KTE-00209275	Lê Thị Hòa	13/03/1993	040193018322	Định giá xây dựng	III
159	KTE-00080675	Lưu Hữu Hiền	01/04/1990	054090007507	Định giá xây dựng	II
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
160	KTE-00108906	Phạm Thanh Bình	29/07/1984	036084029635	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
161	KTE-00209276	Đỗ Thị Kim Trúc	11/02/1991	083191000264	Định giá xây dựng	III
162	KTE-00068963	Lê Quang Nam	09/06/1982	066082010917	Định giá xây dựng	II
163	KTE-00146886	Trần Trung Tín	26/06/1982	086082009939	Định giá xây dựng	II
164	KTE-00043948	Nguyễn Trí Phong	04/01/1993	075093001091	Định giá xây dựng	II
165	KTE-00209277	Lưu Văn Biên	10/02/1992	038092014672	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
166	KTE-00078555	Huỳnh Kiến Thiện	04/04/1978	094078011407	Định giá xây dựng	III
167	KTE-00085694	Nguyễn Hải Hồ	10/04/1973	052073016433	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II
168	KTE-00209278	Nguyễn Gia Khánh	08/09/1985	042085004632	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
169	KTE-00209279	Lê Thanh Bình	25/01/1978	034078010159	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
170	KTE-00096357	Bùi Thị Chín	27/07/1986	017186010111	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
171	KTE-00075722	Nguyễn Đức Thành	06/01/1981	017081000667	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
172	KTE-00209280	Lê Đức Hưng	05/12/1994	038094044206	Định giá xây dựng	III
173	KTE-00209281	Trần Minh Thìn	05/11/1988	010088003130	Định giá xây dựng	III
174	KTE-00169658	Hoàng Minh Thắng	08/04/1993	040093056344	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
175	KTE-00171900	Phan Đình Quý	08/11/1997	042097006957	Định giá xây dựng	III
					Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
176	KTE-00104930	Trần Hồng Việt	01/02/1971	001071020876	Định giá xây dựng	III
177	KTE-00208874	Nguyễn Đức Tiếp	07/10/1991	002091000706	Định giá xây dựng	III
178	KTE-00208881	Nguyễn Thanh Tâm	01/10/1981	002081008664	Định giá xây dựng	III
179	KTE-00208187	Trần Cao Kỳ	01/08/1991	036091012420	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	III
180	KTE-00209282	Phạm Đức Đắc	25/06/1994	036094005454	Định giá xây dựng	III
181	KTE-00209283	Trần Văn Thái	31/05/1998	042098009468	Định giá xây dựng	III
182	KTE-00209284	Dương Tấn Phúc	10/10/1974	089074002485	Định giá xây dựng	III
183	KTE-00199577	Nguyễn Xuân Hồng	30/09/1985	001085003534	Quản lý dự án đầu tư xây dựng	II

(Danh sách này có 183 người)